

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 58/CT-UB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 1984

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC XÉT DUYỆT KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC NĂM 1984

Mấy năm qua công tác kiểm tra, xét duyệt kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước được cải tiến một bước ; năm 1983 nhiều Sở, Ngành, Quận, Huyện và các đơn vị kinh tế cơ sở đã tiến hành tương đối nhanh, Thường trực Hội đồng xét duyệt thành phố đã hình thành các khối nghiệp vụ để tiến hành kiểm tra, rà xét đề trình Ủy ban Nhân dân thành phố xét quyết, công nhận hoàn thành kế hoạch và Cục Thống kê cũng đã công bố kịp thời trong dịp trước và sau Tết Giáp Tý.

Kết quả kiểm tra đã giúp cho cơ sở thấy rõ hơn chỗ mạnh, chỗ yếu trong việc thực hiện kế hoạch và có tác dụng thúc đẩy việc chấn chỉnh, củng cố thêm công tác hạch toán kinh tế, thực hiện chế độ báo cáo và thông tin, góp phần thiết thực cải tiến công tác quản lý kinh tế tài chính ở mỗi cấp, mỗi ngành.

Tuy nhiên, kết quả trên có mặt còn bị hạn chế, nhất là việc rà xét, kiểm tra khi trình duyệt ở một số đơn vị chưa làm chặt chẽ, còn phải kéo dài thời gian không theo đúng yêu cầu quy định.

Để phát huy kết quả đạt được, khắc phục những thiếu sót của năm qua, Ủy ban Nhân dân thành phố đề ra những yêu cầu và nội dung xét duyệt, công nhận và công bố hoàn thành kế hoạch năm 1984 như sau :

I- YÊU CẦU :

Công tác xét duyệt kết quả thực hiện kế hoạch năm 1984 phải đạt yêu cầu:

1. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan chức năng Nhà nước đối với quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý kinh tế của đơn vị cơ sở, từ đó đánh giá được đúng đắn kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1984, nêu nguyên nhân thắng lợi cũng như các thiếu sót, trì trệ đã hạn chế kết quả thực hiện kế hoạch. Trong công tác xét duyệt năm nay cần kiểm tra kỹ công tác kế toán, thống kê, thông tin kinh tế về các mặt quản lý nguyên liệu, vật tư, tài chính, lao động, giao nộp sản phẩm, hạch toán, giá cả... để kịp thời phát huy ưu điểm và khắc phục sửa chữa những khuyết điểm thiếu sót, từng

bước đưa dần chế độ báo cáo định kỳ về thực hiện kế hoạch của các đơn vị kinh tế cơ sở vào nề nếp.

2. Phát triển những nhân tố mới trong việc gắn kế hoạch với hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa, phát huy tinh thần chủ động sáng tạo của các cấp trong việc khai thác mọi tiềm năng phát triển sản xuất kinh doanh với năng suất, chất lượng, hiệu quả ngày nâng cao, thực hiện tự cân đối kế hoạch từ cơ sở bằng 4 nguồn khả năng.

3. Gắn chặt nghĩa vụ với lợi ích, trách nhiệm với quyền hạn ở mỗi ngành, mỗi cấp và từng đơn vị cơ sở.

II – ĐỐI TƯỢNG XÉT DUYỆT KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 1984.

Căn cứ vào quy định của Hội đồng Bộ trưởng và khả năng thực tế của Thành phố, Ủy ban Nhân dân thành phố quy định đối tượng xét duyệt kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1984 là :

1. Đối với các đơn vị kinh tế cơ sở gồm: tất cả các xí nghiệp, xí nghiệp liên hợp, xí nghiệp liên hiệp, các nông trường, trạm, trại, lâm trường, các công ty, cửa hàng, các đơn vị sản xuất, kinh doanh có hạch toán kinh tế độc lập thuộc kinh tế quốc doanh, công tư hợp doanh do thành phố hoặc quận huyện quản lý, được giao kế hoạch từ đầu năm và có kế hoạch tài chính được duyệt.

Các xí nghiệp hợp doanh thuộc công nghiệp đã được giao kế hoạch.

2. Đối với các sở ngành có giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và các quận huyện, năm nay Hội đồng xét duyệt thành phố sẽ tiến hành kiểm tra xét duyệt 2 cơ sở trọng điểm là Sở Công nghiệp và Sở Thương nghiệp và một quận và một huyện điển hình là Quận 3 và Huyện Hóc Môn. Còn các sở ngành và quận huyện khác đều phải báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 1984 của Ủy ban Nhân dân thành phố giao về Thường trực Hội đồng xét duyệt (Cục Thống kê) trước 31-3-1985.

III- NỘI DUNG VÀ HỆ THỐNG CHỈ TIÊU XÉT DUYỆT

Công tác xét duyệt hoàn thành kế hoạch năm nay tập trung vào 2 tiêu chuẩn chính sau đây :

Tiêu chuẩn A : Kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy định.

Tiêu chuẩn B : Tình hình thực hiện các hợp đồng kinh tế đã ký ; chấp hành chế độ báo cáo quyết toán vật tư, chế độ báo cáo thống kê kế toán ; việc

chấp hành các chính sách và chế độ của Nhà nước về quản lý tiền lương, tiền thưởng, giá cả, tiền mặt, ngoại tệ, tài sản, hàng hoá vật tư, bảo hộ lao động v.v..

Hệ thống chỉ tiêu xét duyệt năm 1984 cho các đơn vị kinh tế cơ sở phải căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch đã được Ủy ban Nhân dân thành phố giao đầu năm, có quán triệt một bước tinh thần Nghị quyết Trung ương lần 6 (khoá V) do đó, cần tập trung kiểm tra, xét duyệt các chỉ tiêu chính sau đây :

1. Đối với các xí nghiệp công nghiệp :

- Giá trị sản lượng hàng hoá thực hiện. Trong đó, giá trị sản lượng giao nộp cho Nhà nước và giá trị hàng hoá xuất khẩu (nếu kế hoạch chưa giao giá trị sản lượng hàng hoá thực hiện thì dùng giá trị sản lượng công nghiệp để xét).

- Sản lượng sản phẩm chủ yếu theo tiêu chuẩn chất lượng quy định. Trong đó có sản phẩm giao nộp Nhà nước và xuất khẩu.

- Lợi nhuận và các khoản đã nộp ngân sách.

- Thực hiện vật tư Nhà nước cung ứng cho một số sản phẩm chủ yếu có giao kế hoạch.

- Mức giảm giá thành toàn bộ và giá thành một số sản phẩm có giao kế hoạch.

Các chỉ tiêu 1,2,3 là chỉ tiêu chủ yếu.

2. Đối với các đơn vị xây lắp nhận thầu (5 chỉ tiêu):

- Giá trị sản lượng xây lắp. Trong đó khối lượng thi công xong theo tiêu chuẩn kỹ thuật quy định.

- Công trình và hạng mục công trình hoàn thành và bàn giao theo đúng thời hạn ghi trong hợp đồng.

- Lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách.

- Mức chỉ tiêu tiền lương cho 1.000 đồng giá trị sản lượng xây lắp.

- Tỷ lệ giảm mức tiêu hao vật tư cho một số công trình chủ yếu. Mức tiết kiệm vật tư có căn cứ khoa học (bằng tiền và hiện vật)

Các chỉ tiêu 1,2,3 là chỉ tiêu chủ yếu.

3. Đối với các đơn vị vận tải hàng hoá và hành khách :

- Tổng doanh thu vận tải của đơn vị.
- Khối lượng vận chuyển và luân chuyển an toàn (tấn, tấn/km, người và người/km).
- Khối lượng vận chuyển và luân chuyển an toàn các mặt hàng chủ yếu có ghi trong kế hoạch.
- Lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách.
- Mức giảm tiêu hao nguyên liệu cho 1.000 tấn/km (hoặc 1.000 người/km). Lượng nhiên liệu, vật tư tiết kiệm được.

Chỉ tiêu 1,2,3,4 là 4 chỉ tiêu chủ yếu.

4. Các nông trường, trạm trại, công ty nông nghiệp quốc doanh :

- Giá trị sản lượng hàng hoá thực hiện (nếu không có kế hoạch giá trị hàng hóa thực hiện thì dùng chỉ tiêu giá trị sản lượng).
- Sản lượng sản phẩm hàng hóa chủ yếu đạt quy cách, phẩm chất quy định. Trong đó sản phẩm đã giao nộp Nhà nước và giao nộp xuất khẩu.
- Lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách
- Thực hiện vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Danh mục công trình và hạng mục công trình đã hoàn thành.
- Mức chi lương cho 1.000 đồng giá trị hàng hoá. Năng suất lao động/1 lao động nông nghiệp.

Các chỉ tiêu 1,2,3 là 3 chỉ tiêu chủ yếu.

5. Các lâm trường, trạm trại trồng rừng (có hạch toán kinh tế độc lập):

- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành.
- Diện tích rừng đã trồng đảm bảo mật độ và còn sống.
- Mức giảm giá thành 1 ha trồng rừng.
- Năng suất lao động 1 công nhân viên.

Ba chỉ tiêu trên là chỉ tiêu chủ yếu.

6. *Đối với các đơn vị thương nghiệp, cung ứng vật tư và xuất khẩu :*

- Doanh số mua vào bán ra theo nhóm hàng.
- Mặt hàng chủ yếu mua vào và bán ra.
- Mức phí lưu thông cho 1.000 đồng doanh số bán ra và tỷ lệ giảm phí lưu thông so kế hoạch
- Lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách.
- Vòng quay và kỳ luân chuyển cho vốn lưu động, có tính riêng phần vốn ngoại tệ.

Bốn chỉ tiêu trên là 4 chỉ tiêu chủ yếu.

7. *Các đơn vị kinh doanh dịch vụ :*

- Doanh thu từ kinh doanh dịch vụ.
- Khối lượng sản phẩm, hoặc công việc chủ yếu.
- Lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách.
- Tỷ lệ chi phí trong doanh thu. Mức giảm và tỷ lệ giảm chi phí.
- Chi phí lương cho 1.000 đồng doanh thu

Bốn chỉ tiêu trên là 4 chỉ tiêu chủ yếu.

8. *Đối với sở, ngành và quận, huyện :*

Hệ thống chỉ tiêu xét duyệt là hệ thống chỉ tiêu kế hoạch của Ủy ban Nhân dân thành phố giao.

IV- CĂN CỨ ĐỂ XÉT DUYỆT VÀ MỨC HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH

Khi xét duyệt cần đối chiếu kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy định (tùy theo đối tượng) với mức kế hoạch của Ủy ban Nhân dân thành phố giao trực tiếp, hoặc ủy quyền cho Ủy ban Kế hoạch thành phố, các sở, ban, ngành chủ quản và quận, huyện giao.

Đối với các chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh chỉ được coi là căn cứ hợp lệ khi có văn bản điều chỉnh chính thức của cơ quan có thẩm quyền giao trước 30-9-1984. Nếu không có văn bản chính thức thì không được coi là căn cứ để xét duyệt. Trường hợp đặc biệt phải có ý kiến của Thường trực Hội đồng xét duyệt của thành phố.

Trong trường hợp đơn vị cơ sở không được giao đủ các chỉ tiêu kế hoạch để làm căn cứ xét duyệt, thì có thể đối chiếu kết quả đạt được năm 1984 với năm 1983 và tham khảo chỉ tiêu do đơn vị cơ sở đã xây dựng để xét duyệt. Biên bản xét duyệt cần ghi rõ và báo cáo lên Hội đồng xét duyệt cấp thành phố.

- Số liệu để đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch nói chung là số liệu chính thức, được tính toán theo đúng quy định của Nhà nước. Nếu số liệu nào chưa được tính đúng phương pháp (kể cả chỉ tiêu kế hoạch) thì phải tính lại và căn cứ vào kết quả tính đúng để xét duyệt.

Trong trường hợp xét duyệt sớm có một số chỉ tiêu chưa có báo cáo chính thức thì được lấy số liệu chính thức 11 tháng và số liệu ước tính tháng 12 có căn cứ xác đáng để xét duyệt.

- Có 2 mức công nhận : hoàn thành toàn diện kế hoạch năm 1984 hoặc hoàn thành kế hoạch năm 1984.

Được công nhận hoàn thành toàn diện kế hoạch 1984 là những đơn vị hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu chủ yếu (tiêu chuẩn A) và không sai phạm nghiêm trọng các nội dung nói trong tiêu chuẩn B.

Nếu hoàn thành tất cả các chỉ tiêu chủ yếu quy định (tiêu chuẩn A) nhưng có sai phạm và trừ phạt ở tiêu chuẩn B thì đơn vị đó chỉ được công nhận là hoàn thành kế hoạch, hoặc không có sai phạm ở tiêu chuẩn B nhưng lại có một chỉ tiêu chủ yếu không hoàn thành, với mức độ trên 90% thì cũng được công nhận là hoàn thành kế hoạch.

V- KHEN THƯỞNG VÀ XỬ PHẠT

Các đơn vị được công nhận hoàn thành hoặc hoàn thành toàn diện kế hoạch Nhà nước năm 1984 sẽ được trích lập các quỹ xí nghiệp theo chế độ hiện hành của Bộ Tài chính và do Sở Tài chính thành phố hướng dẫn cụ thể.

Đối với các sở, ngành, quận, huyện được xét duyệt hoàn thành kế hoạch sẽ được khen thưởng theo chế độ thi đua, do Ban Thi đua thành phố hướng dẫn.

Riêng về phạt phạm lỗi đối với các đơn vị kinh tế cơ sở được xét duyệt lần này, Ủy ban Nhân dân thành phố quy định như sau :

- Cứ mỗi phần trăm (%) không hoàn thành kế hoạch của mỗi chỉ tiêu chủ yếu (trong phần III) sẽ phạt trừ 1% mức trích từ mỗi quỹ của 2 quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi.

- Cứ vi phạm mỗi nội dung trong tiêu chuẩn B sẽ bị phạt từ 2-5% mức trích từ mỗi quỹ của 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi.

Đối với các đơn vị không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo quyết toán vật tư, không gửi đủ báo cáo quyết toán tài sản thì mức phạt nặng hơn mỗi nội dung phạt ít nhất 3% đến 5%.

VI- TỔ CHỨC XÉT DUYỆT, CÔNG NHẬN VÀ CÔNG BỐ

Công tác xét duyệt kết quả thực hiện kế hoạch năm 1984 cần được tiến hành khẩn trương và nghiêm túc từ thành phố đến cơ sở, đảm bảo được các yêu cầu đề ra.

Hội đồng của thành phố sẽ trực tiếp xét duyệt kết quả thực hiện kế hoạch của các đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc thành phố như Tổng Công ty xuất nhập khẩu, Công ty du lịch, Công ty cung ứng tàu biển, Công ty cung ứng vật tư tổng hợp v.v.

Hội đồng xét duyệt của thành phố ủy nhiệm cho Ủy ban Nhân dân các quận huyện, mỗi quận huyện được thành lập một Hội đồng xét duyệt công nhận và công bố kết quả thực hiện kế hoạch năm 1984 đối với các đơn vị kinh tế thuộc phạm vi quận huyện quản lý.

Các sở, ngành quản lý sản xuất kinh doanh cần thành lập Hội đồng xét duyệt cấp sở giúp Giám đốc kiểm tra kết quả thực hiện kế hoạch năm 1984 đối với các đơn vị cơ sở do mình quản lý, lập biên bản báo cáo lên Hội đồng xét duyệt hoàn thành kế hoạch của thành phố để kiểm tra trình Ủy ban Nhân dân thành phố quyết định công nhận.

Các đơn vị kinh tế cơ sở khi được Ủy ban Nhân dân thành phố công nhận hoàn thành kế hoạch thì Cục Thống kê thành phố có trách nhiệm công bố việc hoàn thành kế hoạch và các ngành tài chính, ngân hàng thực hiện việc trích thưởng để động viên kịp thời theo quy định của Nhà nước.

Các đối tượng được xét duyệt có trách nhiệm phải báo cáo trung thực, đầy đủ, rõ ràng quá trình tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện kế hoạch theo đúng yêu cầu của cấp trên. Đồng chí Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm về độ chính xác và tính trung thực của báo cáo trước cấp trên.

- Tất cả các cấp không được tự ý ra quyết định công nhận, hoặc công bố hoàn thành kế hoạch Nhà nước cho cấp mình, cho đơn vị mình mà phải do cấp trên đủ thẩm quyền xét và ra quyết định.

- Các cơ quan tuyên truyền báo chí, đài phát thanh chỉ được tuyên truyền việc hoàn thành kế hoạch của các đơn vị kinh tế cơ sở sau khi có quyết định công nhận hoàn thành của cấp có thẩm quyền.

Công tác xét duyệt hoàn thành kế hoạch năm 1984 cần kết thúc nhanh gọn (chậm nhất vào cuối Quý II/1985). Định kỳ hàng tháng Hội đồng xét duyệt cơ sở, ngành và quận huyện báo cáo tiến độ công việc cho Thường trực Hội đồng xét duyệt hoàn thành kế hoạch của thành phố (Cục Thống kê) để nhanh chóng tổng hợp và báo cáo trình Thường trực Ủy ban Nhân dân thành phố.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch Thường trực

Đã ký : NGUYỄN VÕ DANH